

# VỀ MỐI QUAN HỆ GIỮA NHÀ NƯỚC VÀ PHÁP LUẬT

PGS.TS. HOÀNG THỊ KIM QUẾ \*

## 1. Đặt vấn đề

Nhà nước, pháp luật và mối quan hệ giữa chúng luôn là vấn đề cơ bản, có vị trí đặc biệt quan trọng trong lí luận và thực tiễn. Xây dựng nhà nước pháp quyền đã đem đến nhiều vấn đề cần phải đổi mới quan niệm, phải tư duy lại, trong đó có vấn đề mối quan hệ giữa nhà nước và pháp luật. Trong việc nghiên cứu, giải quyết các vấn đề xã hội, cần quan tâm lí giải mối quan hệ hữu cơ giữa các hiện tượng nhà nước - con người - pháp luật, và "đó là những vấn đề không thể xem xét trong sự tách rời nhau".<sup>(1)</sup> Trong bài viết này, chúng tôi bước đầu đề cập một số điểm cơ bản về mối quan hệ giữa nhà nước và pháp luật.

Mối quan hệ giữa nhà nước và pháp luật từ lâu đã là đề tài thu hút sự quan tâm nghiên cứu của các nhà tư tưởng lớn của nhân loại. Xô-lông, nhà tư tưởng Hy Lạp cổ đại đã viết: "*Chỉ có pháp luật mới thiết lập được trật tự và tạo nên sự thống nhất, hãy kết hợp sức mạnh (quyền lực nhà nước) với pháp luật*".<sup>(2)</sup> Platon nhận định: "*Ta nhìn thấy sự diệt vong của nhà nước, mà trong đó pháp luật không có sức mạnh và ở dưới quyền lực của ai đấy. Còn ở đâu mà pháp luật đứng trên nhà cầm quyền, họ chỉ là nô lệ của luật thì ở đó tôi nhìn thấy sự cứu thoát của nhà nước*". Với J. Loke, nhà tư tưởng lỗi lạc người Anh, ở đâu không có

pháp luật thì cũng không có tự do, bởi vì pháp luật là yếu tố bảo đảm cho cá nhân tránh khỏi sự tùy tiện và ý chí độc đoán của những người cầm quyền. Montesquieu với tác phẩm bất hủ "Tinh thần pháp luật" đã xây dựng lí thuyết phân chia quyền lực, các quyền được tổ chức độc lập và kiểm chế lẫn nhau để chống tư tưởng độc đoán, lạm quyền, nhà nước phải hoạt động trên cơ sở và tuân thủ pháp luật, một nền pháp luật phù hợp với lẽ công bằng, nhân đạo và vì con người.<sup>(3)</sup> Mối quan hệ giữa nhà nước và pháp luật được thể hiện qua câu tục ngữ: "Công lí mà không có công quyền là công lí suông. Công quyền mà không có công lí là tội ác".

## 2. Về cách tiếp cận vấn đề mối quan hệ nhà nước và pháp luật

Cũng như trong việc tiếp cận mối quan hệ của các hiện tượng chính trị - pháp lí khác, chẳng hạn về mối quan hệ giữa pháp luật và đạo đức,<sup>(4)</sup> mối quan hệ nhà nước và pháp luật cần được tiếp cận trên ba phương diện chính: Sự thống nhất, sự khác biệt và sự tác động qua lại giữa nhà nước và pháp luật. Đành rằng, cái cốt lõi trong mối quan hệ giữa nhà nước và pháp luật nói riêng, giữa các sự vật, hiện tượng chính

\* Khoa luật  
Đại học quốc gia Hà Nội

trị - xã hội nói chung là sự tác động qua lại của chúng nhưng để có thể nhận thức đúng đắn về sự tác động biện chứng giữa nhà nước và pháp luật thì trước hết cần làm rõ những sự tương đồng, thống nhất và sự khác biệt của chúng. Bởi chính sự thống nhất bao hàm sự khác biệt của nhà nước và pháp luật tạo nên đặc thù trong sự tác động qua lại của chúng.

*- Về sự thống nhất giữa nhà nước và pháp luật*

Sự thống nhất của nhà nước và pháp luật được thể hiện ở nhiều phương diện. Trước hết là ở các nguyên nhân xuất hiện nhà nước và pháp luật, ở các kiểu nhà nước và pháp luật. Tương ứng với mỗi kiểu nhà nước và hình thái kinh tế - xã hội là mỗi kiểu pháp luật với những đặc điểm riêng và dấu ấn của sự kế thừa các nền pháp luật khác nhau. Sự phát triển của nhà nước và pháp luật là quá trình thống nhất. Nên mọi sự cắt đoạn quá trình này đều là sai lầm, ví như chỉ chăm lo đầu tư cho sửa sang bộ máy nhà nước nhất là theo xu hướng bành trướng ra mà không quan tâm thoả đáng cho xây dựng pháp luật và văn hoá pháp luật hoặc ngược lại, sửa sang luật pháp mà không xây dựng, nâng cao năng lực áp dụng pháp luật của các cơ quan nhà nước. Về phương diện lí luận đây chính là sự nhận thức, vận dụng chưa đầy đủ mối quan hệ giữa nhà nước và pháp luật.

Về phương diện lịch sử, nhà nước và pháp luật tuy cùng nguyên nhân xuất hiện song không phải hoàn toàn đồng nhất. Xuất hiện như một tất yếu lịch sử, cả nhà nước

và pháp luật đều là cái cần phải có để đáp ứng nhu cầu xã hội song những thuộc tính, đặc điểm của nhà nước và pháp luật thì mãi dần dần về sau mới khẳng định được. Chính những nhu cầu của xã hội mà trước hết là kinh tế - trật tự kinh tế đã đặt cơ sở cho sự ra đời của nhà nước và của pháp luật. Nếu quên đi sự hình thành của pháp luật từ tập quán thì cũng khác nào như Ph. Ăngghen đã nói: "*Con người đã quên nguồn gốc của pháp luật từ các điều kiện kinh tế cũng như họ đã quên chính bản thân nguồn gốc của họ từ vương quốc của động vật*".<sup>(5)</sup> Ngoài nguyên nhân kinh tế, sự hình thành nhà nước và pháp luật còn chịu sự tác động mạnh mẽ của các nhân tố xã hội khác như: Tôn giáo, dân tộc, văn hoá, đạo đức, tư tưởng... Nếu như nhà nước và pháp luật xuất hiện như một tất yếu để duy trì trật tự xã hội thì pháp luật xác lập cơ chế pháp lí để đạt mục đích này. Từ thời điểm xuất hiện, nhà nước và pháp luật đã có mối liên hệ nội tại, logic cùng vận động và phát triển, sự tồn tại biệt lập của chúng là điều không thể xảy ra.

Khi ta nói pháp luật và nhà nước là "hai người bạn đồng hành" cùng ra đời, điều đó xét về mặt logic" tổng thể là đúng song thực ra là một cách nói ước lệ để khẳng định mối quan hệ biện chứng không thể thiếu nhau của chúng mà thôi. Trên thực tế, sự hình thành pháp luật xét về thời gian là muộn hơn nhà nước. Nhiều nơi phải mất hàng thế kỉ, nhà nước mới đưa ra xã hội những bộ luật thành văn. Chưa hết, các bộ luật đầu tay đó thực chất là những bộ

tổng luật bao gồm các quy tắc do nhà nước đặt ra, các quy tắc tôn giáo, đạo đức, tập quán phong tục của thời tiền giai cấp cùng với việc tổng hợp nhiều lĩnh vực pháp luật công và tư.

Đặc điểm của mối quan hệ nhà nước và pháp luật phụ thuộc vào tính chất của chế độ xã hội: Dân chủ hay phản dân chủ, mức độ, trình độ của dân chủ; xã hội pháp quyền hay không pháp quyền. Trước đây do nhiều lí do khách quan và chủ quan, trong lí luận và thực tiễn, trong mối quan hệ với nhau, nhà nước dường như được xác định là "đứng trên, cao hơn, ưu thế hơn" so với pháp luật. Thuở đó, nhà nước coi pháp luật chỉ như công cụ phục vụ riêng mình, tùy tiện chủ quan, duy ý chí đặt ra pháp luật, bất chấp pháp luật. Trong điều kiện xây dựng nhà nước pháp quyền, quan niệm đó đã không còn chỗ đứng. Pháp luật vừa là công cụ giai cấp, công cụ quản lí của nhà nước, vừa là công cụ - phương tiện của toàn xã hội, của mỗi cá nhân. Pháp luật trong nhà nước pháp quyền phải đáp ứng những yêu cầu khách quan, hợp lí, công bằng, nhân đạo, tất cả vì con người.

Hiện nay, trong lí luận về nhà nước pháp quyền, có một số quan điểm chủ trương đề cao pháp luật, tính ưu thế của pháp luật so với nhà nước: Nhà nước phụ thuộc vào pháp luật, nhà nước hoà vào trong pháp luật.<sup>(6)</sup> Theo chúng tôi, trong tương quan giữa nhà nước và pháp luật, không nên quan niệm nhà nước quan trọng hơn, có ưu thế hơn pháp luật hay ngược lại. Đây là những mối quan hệ phụ thuộc,

tác động, ảnh hưởng lẫn nhau và "bình đẳng" với nhau như chính sự bình đẳng của mọi cá nhân, tổ chức trước pháp luật. Nhà nước pháp quyền là nhà nước được tổ chức và hoạt động trên cơ sở pháp luật và tuân thủ pháp luật. Như vậy, không cần thiết phải cường điệu hay hạ thấp vai trò của nhà nước hay pháp luật trong mối quan hệ giữa chúng với nhau cũng như giữa chúng với các công cụ - phương tiện điều chỉnh quan hệ xã hội, quản lí xã hội khác.

*- Sự khác biệt của nhà nước và pháp luật*

Giữa nhà nước và pháp luật có sự thống nhất bao hàm sự khác biệt, không đồng nhất, không thay thế nhau và loại trừ nhau, nhà nước và pháp luật luôn luôn tồn tại trong một thể thống nhất. Bất kì một sự thống nhất nào cũng không có nghĩa là đồng nhất. Đó chính là sự biện chứng của nhà nước và pháp luật trong mối quan hệ sinh tồn của chúng.

Tuy thống nhất biện chứng với nhau, nhưng không phải cứ nhà nước có thuộc tính, đặc điểm nào là pháp luật có thuộc tính, đặc điểm nấy. Nhà nước và pháp luật là hai hiện tượng xã hội có tính độc lập tương đối, có đời sống riêng, quy luật vận động, phát triển riêng của mình, bên cạnh những quy luật chung với nhau và với các sự vật, hiện tượng khác. Mọi sự thay thế nhà nước và pháp luật cho nhau đều sớm muộn dẫn đến những hậu quả xấu. Nhà nước và pháp luật có tính độc lập tương đối không những trong quan hệ với các hiện tượng xã hội khác mà ngay cả trong

chính quan hệ giữa chúng với nhau.

Sự khác biệt thể hiện ở chỗ, nếu nhà nước là tổ chức đặc biệt của quyền lực công, là phương thức - hình thức tồn tại của xã hội có giai cấp thì pháp luật là hệ thống các quy phạm được nhà nước ban hành và đảm bảo thực hiện để điều chỉnh hành vi và các quan hệ xã hội của con người. Nhà nước đại diện cho sức mạnh, còn pháp luật - đại diện cho ý chí. Nói nhà nước là nói đến yếu tố con người cùng cơ chế bộ máy, nói pháp luật là nói đến các quy tắc hành vi... Không có sự đồng nhất hoàn toàn giữa nhà nước và pháp luật về hình thức, nội dung, cơ cấu, cơ chế vận động.

Hình thức tồn tại của nhà nước không giống hình thức tồn tại (các dạng tồn tại) trong thực tế của pháp luật mặc dù pháp luật là cơ sở pháp lý xác định các hình thức nhà nước, chính thể hay cấu trúc cho phù hợp với thực tế khách quan của các quốc gia, dân tộc và xu thế thời đại. Đơn cử như hình thức chính thể nhà nước, xét về bản chất là phạm trù chính trị - pháp lý rộng lớn, đa dạng, nhiều khi thoát ra ngoài các chế định, quy tắc luật pháp chật hẹp cho phù hợp với thực tiễn. Rồi đến lượt mình, bản thân các hình thức - những dạng tồn tại trong thực tế của pháp luật cũng uyển chuyển theo thời gian và không gian chứ không chỉ hoàn toàn phụ thuộc vào nhà nước. Sự đổi mới quan niệm của chúng ta hiện nay về việc sử dụng và mức độ sử dụng các loại nguồn pháp luật là một thí dụ. Nhà nước và pháp luật thể hiện thực

tiễn theo cách riêng của mình. Thực tiễn được nhà nước thể hiện trong các thiết chế nhà nước và trong "yếu tố con người" tọa lạc ở các thiết chế đó. Còn pháp luật lại thể hiện thực tiễn thông qua ngôn ngữ đặc thù - các chế định, các quy phạm pháp luật, thông qua các cung bậc khác nhau của tư tưởng, học thuyết, quan niệm, tình cảm và lối ứng xử - ý thức pháp luật và rộng lớn hơn là nền văn hoá pháp lí...

Nhà nước và pháp luật trong thực tiễn sinh động nhiều khi có thể đi theo các hướng khác nhau, mâu thuẫn với nhau ở những mức độ nhất định tùy thuộc vào các điều kiện, hoàn cảnh khách quan và chủ quan. Mâu thuẫn là tất yếu của các sự vật, hiện tượng ở trong một thể thống nhất. Nhà nước và pháp luật cũng không thể là ngoại lệ với quy luật khách quan ấy. Biện chứng của mối quan hệ nhà nước và pháp luật là sự tác động của nhà nước đối với pháp luật không phải là tuyệt đối và ngược lại. Đúng là nhà nước có vai trò then chốt trong xây dựng pháp luật, thực hiện pháp luật. Nhưng sự "can thiệp", sự "định đoạt" này của nhà nước đối với pháp luật vẫn có giới hạn bởi những yếu tố khách quan, đặc biệt là trong nhà nước pháp quyền, nhà nước không thể tùy tiện theo ý chí chủ quan mà định ra pháp luật. Thu hút sự tham gia có hiệu quả của nhân dân vào quá trình xây dựng và thực thi pháp luật, đưa những quy định tích cực của các loại quy tắc xã hội khác vào pháp luật là yêu cầu và là nhân tố đảm bảo cho tính đúng đắn, phù hợp cuộc sống của pháp luật và cũng là trách nhiệm xã hội của

nhà nước.

Pháp luật có quy luật nội tại riêng trong đời sống vô cùng sinh động đa dạng của mình. Cùng một vấn đề, cùng một điều luật của nhà nước khi đi vào cuộc sống lại được hiểu, nhận thức không giống nhau và khi vận dụng, giải thích cũng vậy kể cả do vô tình hay cố ý. Nhà nước không phải khi nào và ở đâu cũng có thể kiểm soát hết được pháp luật trong xã hội. Con người ta đâu chỉ sống bằng pháp luật mà còn chịu sự tác động khách quan của vô vàn các quy tắc xã hội khác, thậm chí có khi một người nào đấy lâm vào tình huống bắt buộc phải có sự lựa chọn giữa hành vi phù hợp đạo đức nhưng có thể trái pháp luật hoặc ngược lại. Giữa pháp luật và đạo đức về cơ bản là có sự thống nhất, tuy vậy, cũng không loại trừ mâu thuẫn, xung đột, buộc con người phải lựa chọn. Giải pháp cho việc khắc phục những dạng mâu thuẫn này đòi hỏi phải có nỗ lực cả từ hai phía - luật pháp và đạo đức cần đạt đến điểm tối ưu của sự phù hợp.

Như vậy, trong việc nghiên cứu mối quan hệ nhà nước và pháp luật không chỉ quan tâm đến sự thống nhất nội tại, sự cần thiết có nhau của nhà nước và pháp luật mà còn phải xem xét đến sự khác biệt, sự không tương thích hay những mâu thuẫn tất yếu của nhà nước và pháp luật. Sự không tương xứng với nhau của nhà nước và pháp luật được thể hiện ở rất nhiều vấn đề cụ thể, ví như sự không phù hợp giữa cơ cấu, tổ chức của nhà nước với hoạt động xây dựng pháp luật, áp dụng, giải thích,

phổ biến, giáo dục pháp luật. Trình độ, nhận thức, đạo đức nghề nghiệp của cán bộ áp dụng pháp luật nhiều khi lạc hậu so với lí luận khoa học và thực tiễn, thậm chí với chính các quy định pháp luật mới. Chính vì vậy mà trong thực tiễn mới có tình trạng áp dụng các quy định pháp luật đã hết hiệu lực từ lâu. Trong điều kiện hiện nay, sự tương xứng giữa vai trò và năng lực là vô cùng quan trọng trong mọi hoạt động của nhà nước và xã hội. Xây dựng được luật pháp tốt rồi nhưng phải cần có năng lực, kĩ năng và đặc biệt là đạo đức nghề nghiệp để nhận thức và vận dụng đúng đắn luật pháp. Do vậy, về mặt xã hội, giáo dục pháp luật để nâng cao năng lực vận dụng pháp luật đúng đắn, có văn hóa là điều vô cùng quan trọng lúc này, như Bác Hồ đã dạy: Nhà nước cần giáo dục cho nhân dân biết sử dụng các quyền tự do dân chủ của mình, dám nói, dám làm... trong khuôn khổ pháp luật.<sup>(7)</sup>

Xây dựng pháp luật là công việc vô cùng khó khăn, phức tạp nhưng xây dựng cho được bộ máy với những con người có đủ năng lực và phẩm chất đạo đức vận dụng pháp luật lại càng khó hơn. Cải cách thủ tục hành chính nói riêng là cấp bách và bước đầu đã đạt nhiều ưu điểm song theo người dân nhận xét, quan trọng nhất vẫn là yếu tố con người, là cái tâm của con người trong các quan hệ thủ tục hành chính với cá nhân, tổ chức. Yếu tố con người ở đây bao hàm cả đạo đức và tri thức, năng lực. Chẳng hạn, sự gây khó khăn, sự nuôi tiếc của cơ chế xin - cho vẫn còn ở không ít cán

bộ trong việc giải quyết cấp giấy chứng nhận quyền sở hữu nhà ở và quyền sử dụng đất ở hiện nay, mặc dù các quy định pháp luật trong lĩnh vực này đã đơn giản, thuận lợi hơn rất nhiều cho người dân. Trong lĩnh vực kinh doanh cũng vậy, xu hướng phục hồi lại các giấy phép đã được bãi bỏ hoặc ban hành mới các giấy phép, các quy định tương tự như giấy phép của các cơ quan nhà nước hiện nay đang là vấn đề đáng báo động, gây nhiều ảnh hưởng tiêu cực.<sup>(8)</sup> Trình độ làm luật tốt, có hệ thống pháp luật tốt là hết sức cần thiết, là "bước khởi đầu" song chưa đủ, cần phải có bộ máy đủ năng lực để đưa pháp luật vào cuộc sống. Luật pháp không phải là tất cả, nếu chỉ tuân theo luật pháp không thôi cũng chưa đủ để có một xã hội pháp quyền.

Khi nói đến sự đa dạng trong vi phạm pháp luật, có lẽ chúng ta nên nhấn mạnh cả sự đa dạng về vi phạm pháp luật thủ tục chứ không chỉ mỗi các dạng vi phạm pháp luật về nội dung. Nhiều khi người ta bị oan sai là do các vi phạm từ phía các cơ quan công quyền, mà xem ra, một số người có thẩm quyền đã "hành dân" thì cũng chính là hành về thủ tục, chứ mấy ai dám hành dân về luật nội dung đâu, bởi lẽ, các quy định về quyền, nghĩa vụ và chế tài pháp luật thì đã rõ như ban ngày, lại có cả mạng lưới thông tin rộng lớn như hiện nay. Luật nội dung và luật hình thức còn nhiều điểm chưa tương thích, cộng thêm nhiều yếu tố khác dẫn đến việc khó khăn trong thực thi luật nội dung. Những quyền, nghĩa vụ và các chế tài pháp luật cứ thay nhau bổ sung,

sửa đổi, xây dựng mới, tôn tạo, "coi nói" rộng ra... cho kịp và hợp với cuộc sống xã hội. Hoạt động này diễn ra tấp nập hơn nhiều so với hoạt động trong lĩnh vực pháp luật thủ tục. Luật thủ tục phải phù hợp với luật nội dung thì mới có thể đưa luật nội dung vào cuộc sống, mới hạn chế đến mức thấp nhất sự ách tắc của các quy định pháp luật nội dung...

Pháp luật có khả năng chống lại sự lạm quyền, độc tài, giới hạn quyền lực nhà nước song trong thực tế, để làm được điều này còn phụ thuộc vào nhiều yếu tố, trong đó nhà nước có vai trò tối quan trọng. Pháp luật không thể chống lại sự tùy tiện của nhà nước nếu như nhà nước không tự ý thức về sự tự hạn chế mình. Nhà nước nhìn chung là có thiên hướng lạm quyền, muốn thoát ra khỏi khuôn khổ, khỏi sự kiểm soát, còn pháp luật thì lại muốn đặt nhà nước vào đúng vị trí của nó, đưa hoạt động nhà nước vào khuôn khổ pháp lí. Để thực hiện được mong muốn này của pháp luật cũng như của toàn xã hội, cần phải có cơ chế pháp lí ràng buộc, giới hạn, kiểm soát quyền lực nhà nước và đặc biệt là hoàn thiện chính bản thân các con người nhà nước. Chính vì vậy, nhà nước pháp quyền là nhà nước có khả năng chống lại các hiện tượng và xu hướng lạm quyền mạnh nhất.

*- Về sự tác động qua lại giữa nhà nước và pháp luật*

Sự thống nhất bao hàm sự khác biệt giữa nhà nước và pháp luật chính là cơ sở quyết định sự tác động qua lại giữa chúng, đảm bảo có hiệu quả việc thực hiện các

chức năng của nhà nước và pháp luật. Sự tác động biện chứng này được thể hiện ở vai trò của pháp luật đối với nhà nước và ngược lại. Sự tác động của nhà nước đến pháp luật thể hiện trước hết là ở việc nhà nước ban hành, thay đổi, hủy bỏ, hoàn thiện pháp luật, bảo vệ pháp luật khỏi sự vi phạm, bảo đảm pháp luật, đưa pháp luật vào đời sống. Bản thân nhà nước và pháp luật tác động lẫn nhau và chúng cũng chịu sự tác động mạnh mẽ của các yếu tố xã hội khác, khách quan và chủ quan. Các yếu tố xã hội khác tác động đến nhà nước, pháp luật vừa có những nét chung, vừa có những nét riêng, ví như kinh tế, đạo đức đối với nhà nước, pháp luật. Nhà nước và pháp luật tác động qua lại lẫn nhau, không thể tồn tại thiếu nhau. Mỗi quan hệ giữa nhà nước và pháp luật được thể hiện trong hoạt động xây dựng pháp luật, áp dụng pháp luật, phổ biến, giáo dục pháp luật, nghĩa là trong tất cả các giai đoạn của cơ chế điều chỉnh pháp luật.

Pháp luật được đảm bảo thực hiện bằng cưỡng chế nhà nước, bên cạnh các phương thức đảm bảo khác. Liệu có thể tìm thấy một lĩnh vực nào, yếu tố nào của pháp luật từ nội dung đến hình thức thể hiện lại có thể giải thích một cách khoa học bên ngoài mối liên hệ mật thiết với nhà nước và ngược lại. Pháp luật là sản phẩm trực tiếp của hoạt động nhà nước. Hoạt động lập pháp là đặc quyền duy nhất của nhà nước. Tuy rằng nguyên nhân sinh ra pháp luật không nằm trong nhà nước nhưng được nhà nước nhận thức từ các nhu cầu xã hội

và được nhà nước bằng các cách thức khác nhau thể hiện thông qua ngôn ngữ pháp luật, dưới dạng các quy phạm pháp luật. Trong hoạt động này, nhà nước có thể lựa chọn phương thức ban hành trực tiếp, có thể thừa nhận, phê chuẩn những quy tắc xã hội đang tồn tại. Là sản phẩm của hoạt động tư duy, trí tuệ nhà làm luật, pháp luật do vậy tất yếu phải mang dấu ấn ý thức và năng lực, trình độ, ý chí của các nhà làm luật. Pháp luật có vai trò điều chỉnh hoạt động nhà nước và các quan hệ xã hội. Mặt khác, hoạt động của nhà nước về cơ bản là mang tính pháp lí, do vậy không thể coi nhà nước hay pháp luật, cái nào cao hơn, quan trọng, ưu thế hơn cái nào, cũng như không thể coi cái nào là tính thứ nhất hay coi nhà nước, pháp luật là mục đích tồn tại của nhau.

Sự tác động của pháp luật đối với nhà nước cũng đa dạng và mạnh mẽ. Pháp luật là phương tiện kiểm soát hoạt động nhà nước, xác định giới hạn cho phép hay không cho phép, đảm bảo sự kiểm soát đối với nhà nước. Bằng pháp luật mà quy định cơ cấu tổ chức bên trong và hoạt động của nhà nước, của các cơ quan nhà nước. Nhờ có pháp luật mà nhà nước thực hiện được các nhiệm vụ, chức năng, các chính sách đối nội và đối ngoại của mình, xác định chế độ chính trị, kinh tế, xã hội, quy chế pháp lí đối với các cá nhân. Toàn bộ hoạt động nhà nước đều xuất phát từ chế độ pháp luật, trong các hình thức pháp luật và các trình tự thủ tục pháp luật. Cả bên trong và bên ngoài với xã hội nhà nước đều được

pháp luật quy định, có thể nói một cách hình ảnh - nhà nước là một chế định pháp luật bao quát nhất, một "đại chế định pháp luật" bởi toàn bộ nhà nước đều được trực tiếp hay gián tiếp được quy định trong luật pháp. Pháp luật chỉ thực sự là đại lượng của công bằng, tự do, dân chủ khi có sự tham gia, sự kiểm soát và sự phán xét của xã hội trên cơ sở năng lực và phẩm hạnh đạo đức của các nhà làm luật. Pháp luật có vai trò củng cố, hoàn thiện nhà nước để thích ứng sự phát triển khách quan của xã hội. Không có chế độ nhà nước nào có thể thiếu pháp luật hay ngoài pháp luật. Sự hoàn thiện, tiến bộ hay sự lạc hậu, trì trệ của pháp luật sẽ kéo theo sự hoàn thiện hay trì trệ, lạc hậu của nhà nước và ngược lại. Mỗi quan hệ nhà nước và pháp luật có khi hiện hữu, dễ dàng nhận thấy, có khi lại ẩn dật, len lỏi vào trong từng vấn đề cụ thể, đa dạng của đời sống nhà nước và pháp luật.

Tóm lại, trên phương diện lí luận và thực tiễn, cần tiếp tục đi sâu nghiên cứu sự tác động nhiều chiều của pháp luật và nhà nước trong tổng thể sự tác động đến nhà nước, pháp luật từ phía các yếu tố xã hội khác. Đây là những vấn đề quan trọng trong việc góp phần nâng cao hiệu lực, hiệu quả của nhà nước và pháp luật ở nước ta trong giai đoạn hiện nay. Trong điều kiện nền kinh tế thị trường, hội nhập quốc tế và xây dựng nhà nước pháp quyền, vai trò và trách nhiệm xã hội - pháp lí của nhà nước ngày càng gia tăng mặc dù sự can thiệp của quyền lực nhà nước đã thu hẹp lại. Nhà nước không chỉ đơn thuần định ra,

thiết lập các quy tắc chính thức, áp dụng cưỡng chế bắt các tổ chức và cá nhân phải tuân theo mà nhà nước còn là một "đầu thủ quan trọng nhất trong các trò chơi kinh tế".<sup>(9)</sup> Việc đổi mới, hoàn thiện nhà nước và pháp luật chỉ thực sự có ý nghĩa và hiệu quả khi được tiến hành song song, đồng bộ trên cơ sở giám sát và tham gia, đánh giá khách quan của toàn xã hội. Hiệu lực, hiệu quả của nhà nước và pháp luật tác động và phụ thuộc lẫn nhau. Điều quan trọng nhất, suy cho cùng vẫn là làm sao cho vai trò của nhà nước, pháp luật phải tương xứng với năng lực thực tế của chúng./.

(1).Xem: "Xã hội và pháp luật", Viện nghiên cứu nhà nước và pháp luật, Nxb. Chính trị quốc gia, H. 1994, tr. 12.

(2).Xem: "Giáo trình Lịch sử các học thuyết chính trị", Khoa luật Đại học quốc gia Hà Nội, H. 1995, tr. 48.

(3).Xem: Montesquieu, "Tinh thần pháp luật", Nxb. Giáo dục, H. 1996, tr.100 -101.

(4).Xem: Hoàng Thị Kim Quế, "Về mối quan hệ giữa pháp luật và đạo đức trong hệ thống điều chỉnh xã hội", Tạp chí Nhà nước và pháp luật, số 7/1999, tr. 9-20.

(5).Xem: Các. Mác, Ph.Angghen, toàn tập, tập 18 tr. 273, tiếng Nga.

(6).Berddiep, I. A, "Quyền lực và pháp luật, từ lịch sử pháp luật Nga", Leningrat, 1989, tr. 289 - 290 (tiếng Nga).

(7). Hồ Chí Minh, toàn tập, tập 10, Nxb. Sự thật, H. 1989, tr.508 .

(8).Xem: "Doanh nghiệp và việc hoàn thiện môi trường pháp lí kinh doanh", Phòng thương mại và công nghiệp Việt Nam, Kí yếu Dự án hỗ trợ xây dựng và thực hiện pháp luật kinh doanh tại Việt Nam, H.2003.

(9).Xem: "Nhà nước trong một thế giới đang chuyển đổi", Ngân hàng thế giới, Nxb. Chính trị quốc gia, H. 1998, tr. 46.